ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2594 /QĐ-UBND	*Huế, ngày 13 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường/Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường ủy quyền giải quyết cho các đơn vị trực thuộc Sở

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2362/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường/Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường ủy quyền giải quyết cho các đơn vị trực thuộc Sở;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 4333/TTr-SNNMT ngày 07 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục 10 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường/Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường ủy quyền giải quyết cho các đơn vị trực thuộc Sở *(Phần I. Danh mục quy trình)*.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố Huế. *(Phần II. Nội dung quy trình nội bộ)*

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Thay thế quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được công bố có số thứ tự 01, 02 phần II nội dung quy trình nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã.

- Thay thế quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được công bố có số thứ tự 02, phần II nội dung quy trình nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 1198/QĐ-UBND ngày 26/4/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ

chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực đo đạc, bản đồ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Thay thế Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 9/5/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực Tổng hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Thay thế quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được công bố có số thứ tự 16 phần II nội dung quy trình nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 06/5/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thay thế quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được công bố có số thứ tự 02 phần II nội dung quy trình nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 1714 /QĐ-UBND ngày 16/6/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp huyện và UBND cấp xã;

- Thay thế các quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được công bố có số thứ tự 01, 02 Phần II nội dung quy trình nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp huyện và số thứ tự 01, 02 Phần II nội dung quy trình nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 1942/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân cấp xã;

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Cổng TTĐT, TT PVHCC thành phố;
- Lưu: VT, KSKT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Hải Minh

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA CỦA UBND THÀNH PHỐ/CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ UỶ QUYỀN GIẢI QUYẾT CHO SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số 2594 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên Quy trình	Mã số TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
I	**Lĩnh vực Phí và lệ phí (Bộ Tài chính) (02 TTHC)**		
1.	Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (cấp tỉnh)	1.008603	Quyết định số 2362/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Môi trường/Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường ủy quyền giải quyết cho các đơn vị trực thuộc Sở.
2.	Kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải (cấp tỉnh)	1.013040	
II.	**Lĩnh vực Đo đạc, bản đồ (01 TTHC)**		
3.	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ	1.011671	
III.	**Lĩnh vực Tổng hợp (01 TTHC)**		
4.	Thủ tục khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường	1.004237	
IV.	**Lĩnh vực Chăn nuôi (04 TTHC)**		
5.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	1.008128	
6.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	1.008129	
7.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	1.008126	
8.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	1.008127	
V.	**Lĩnh vực Trồng trọt (01 TTHC)**		
9.	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính	1.008003	

STT	Tên Quy trình	Mã số TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
VI.	**Lĩnh vực Khoa học, Công nghệ (01 TTHC)**		
10.	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành.	1.009478	

PHẦN II: NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ

I. Lĩnh vực Phí và lệ phí (Bộ Tài chính) (02 TTHC)

1. Tên TTHC: Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (1.008603)

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục Bảo vệ môi trường (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Tổng hợp và Thẩm định, Chi cục Bảo vệ môi trường	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	**64** giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	Kiểm tra, ký phê duyệt kết quả TTHC	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 5	Văn thư Chi cục	Vào số văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích…	04 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**80 giờ**

2. Tên TTHC: Kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải (1.013040)

- Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến);	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
		- Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục Bảo vệ môi trường (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Kiểm soát ô nhiễm môi trường, Chi cục Bảo vệ môi trường	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết.	224 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường	Kiểm tra, ký phê duyệt kết quả TTHC	04 giờ
Bước 5	Văn thư Chi cục	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích…	04 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**840 giờ**

II. Lĩnh vực Đo đạc, bản đồ (01 TTHC)

3. Tên TTHC: Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ (1.011671)

- Thời hạn giải quyết: 01 ngày làm việc
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	0,5 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	0,5 giờ
Bước 3	Chuyên viên lưu trữ Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết. - Trình hồ sơ cho lãnh đạo Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt.	04 giờ

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 4	Lãnh đạo Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường	Kiểm tra, phê duyệt kết quả TTHC.	01 giờ
Bước 5	Bộ phận Văn thư của Trung tâm	Vào số văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích…	01 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố - Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (*nếu có*).	01 giờ
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**08 giờ**

III. Lĩnh vực Tổng hợp (01 TTHC)

4. Tên TTHC: Thủ tục khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (1.004237)

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)

Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố; - Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường	Nhận kiểm tra hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên lưu trữ Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường	- Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết; - Trình hồ sơ cho lãnh đạo Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt.	22 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Môi trường	- Kiểm tra, phê duyệt kết quả TTHC.	04 giờ
Bước 5	Bộ phận Văn thư của Trung tâm	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích…	06 giờ
Bước 6	- Bộ phận TN&TKQ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố - Bộ phận HC-TH của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (*nếu có*).	
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		**40 giờ**

IV. Lĩnh vực Chăn nuôi (04 TTHC)

5. Tên thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn (1.008128)

- Thời hạn giải quyết: 35 ngày làm việc
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục Chăn nuôi và Thú y (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu, tham mưu Chi cục gửi văn bản yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ - Dự thảo Chi cục ban hành Quyết định thành lập Đoàn đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn. - Đánh giá thực tế tại cơ sở, lập biên bản đánh giá điều kiện chăn nuôi. - Dự thảo Giấy chứng nhận và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét, xác nhận.	262 giờ

		- Trường hợp cơ sở không đáp ứng điều kiện, trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày lập biên bản đánh giá, tổ chức, cá nhân khắc phục và gửi báo cáo kết quả khắc phục bằng văn bản đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y để được thẩm định và đánh giá lại điều kiện thực tế.	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, hồ sơ, ký nháy Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi và trình kết quả giải quyết, hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục.	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi	04 giờ
Bước 6	Bộ phận Văn thư Chi cục	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích…	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**280 giờ**

6. Tên thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn (1.008129)

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến.	04 giờ

		- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục Chăn nuôi và Thú y (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. - Dự thảo Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi - Trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	24 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chăn nuôi, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, hồ sơ, ký nháy Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi và trình kết quả giải quyết, hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi	04 giờ
Bước 6	Bộ phận Văn thư Chi cục	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích…	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**40 giờ**

7. Tên thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (1.008126)

7.1. Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc, thức ăn bổ sung

- Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc.
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục Chăn nuôi và Thú y (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Thẩm định nội dung hồ sơ, tham mưu Chi cục ban hành Quyết định thành lập đoàn thẩm tra, đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi. - Dự thảo Giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời. Trường hợp hồ sơ không đáp ứng điều kiện, cơ sở không đáp ứng điều kiện, Chi cục gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do	182 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, hồ sơ, ký nháy Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi và trình kết quả giải quyết, hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục.	04 giờ

Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	04 giờ
Bước 6	Bộ phận Văn thư Chi cục	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích…	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**200 giờ**

7.2. Đối với cơ sở sản xuất (sản xuất, sơ chế, chế biến) thức ăn chăn nuôi truyền thống nhằm mục đích thương mại, theo đặt hàng:

- Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục Chăn nuôi và Thú y (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ

Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Xem xét, thẩm định hồ sơ - Dự thảo Giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời của Chi cục Trường hợp hồ sơ không đáp ứng điều kiện, Chi cục gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do	62 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, hồ sơ, ký nháy Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi và trình kết quả giải quyết, hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục.	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi	04 giờ
Bước 6	Bộ phận Văn thư Chi cục	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích…	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**80 giờ**

8. Tên thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi (1.008127)

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục Chăn nuôi và Thú y (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên xử lý giải quyết.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Xem xét, thẩm định nội dung hồ sơ - Dự thảo Giấy chứng nhận hoặc văn bản trả lời của Chi cục Trường hợp hồ sơ không đáp ứng điều kiện, Chi cục Chăn nuôi và Thú y gửi văn bản tới tổ chức, cá nhân và nêu rõ lý do	24 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, hồ sơ, ký nháy Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi và trình kết quả giải quyết, hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục.	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi.	04 giờ

Bước 6	Bộ phận Văn thư Chi cục	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích…	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa. - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**40 giờ**

V. Lĩnh vực Trồng trọt (01 TTHC)

9. Tên TTHC: Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính.

9.1 Cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính

- Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ

Bước 2	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt	Phân công Chuyên viên phụ trách kiểm tra, thụ lý hồ sơ	08 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Trồng trọt	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thông báo tới cơ sở và nêu rõ lý do - Trường hợp hồ sơ hợp lệ tham mưu Lãnh đạo Chi cục ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng: + Trường hợp cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng đáp ứng đủ điều kiện, lập dự thảo Quyết định chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét + Trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	172 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, hồ sơ, ký nháy và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục.	08 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký phê duyệt kết quả và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	04 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư Chi cục	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích…	04 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**200 giờ**

9.2 Tên TTHC: Phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm

			việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	04 giờ
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt	Phân công Chuyên viên phụ trách kiểm tra, thụ lý hồ sơ	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Trồng trọt	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thông báo tới cơ sở và nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ tiến hành thẩm định cây đầu dòng,vườn cây đâu dòng: + Nếu cây đầu dòng, vườn cây đâu dòng đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia hoặc tiêu chuẩn cơ sở thì tham mưu Quyết định phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, Quyết định công nhận vườn cây đầu dòng và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét. + Nếu cây đầu dòng, vườn cây đâu dòng không đáp ứng tiêu chuẩn, không phục hồi Quyết định phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.	24 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Trồng trọt	Kiểm tra dự thảo kết quả thẩm định, hồ sơ, ký nháy và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục.	4 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký phê duyệt kết quả và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư Chi cục	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích…	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	

	chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**40 giờ**

VI. Lĩnh vực Khoa học, Công nghệ (01 TTHC)

10. Tên TTHC: Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành (1.009478)

10.1. Đối với hình thức nộp hồ sơ trực tiếp

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật hoặc Chi cục Chăn nuôi và thú y hoặc Chi cục Thủy Sản hoặc Chi cục Kiểm Lâm hoặc Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu hoặc Chi cục Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình	04 giờ

		thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn	Phân công Chuyên viên phụ trách kiểm tra, thụ lý hồ sơ.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thông báo tới cơ sở và nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, dự thảo kết quả và chuyển cho Lãnh đạo Phòng xem xét	24 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn	Ký nháy dự thảo kết quả và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký phê duyệt kết quả và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư Chi cục	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích…	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**40 giờ**

10.2. Đối với hình thức nộp hồ sơ trực tuyến

- Thời hạn giải quyết: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Giờ làm việc)
Bước 1	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ	- Hướng dẫn các tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến; + Cung cấp thông tin, hướng dẫn người dân/doanh nghiệp thực hiện	04 giờ

	hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	TTHC; + Ưu tiên hỗ trợ thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến. - Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho tổ chức/cá nhân theo quy định; - Số hóa, cập nhật hồ sơ vào Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC thành phố (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến); - Chuyển hồ sơ trên Hệ thống và bàn giao hồ sơ giấy cho dịch vụ bưu chính công ích để chuyển cho Sở Nông nghiệp và Môi trường/Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật hoặc Chi cục Chăn nuôi và thú y hoặc Chi cục Thủy Sản hoặc Chi cục Kiểm Lâm hoặc Chi cục Thủy lợi và Biến đổi Khí hậu hoặc Chi cục Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng (tiếp nhận, ghi nhận yêu cầu về hình thức, địa điểm trả kết quả).	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn	Phân công Chuyên viên phụ trách kiểm tra, thụ lý hồ sơ.	04 giờ
Bước 3	Chuyên viên Phòng Chuyên môn	- Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thông báo tới cơ sở và nêu rõ lý do. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ, dự thảo kết quả và chuyển cho Lãnh đạo Phòng xem xét	16 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Chuyên môn	Ký nháy dự thảo kết quả và chuyển toàn bộ hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký phê duyệt kết quả và chuyển cho văn thư phát hành văn bản.	02 giờ
Bước 6	Bộ phận văn thư Chi cục	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm PVHCC cấp xã/Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích…	02 giờ
Bước 7	- Bộ phận TN&TKQ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.	- Xác nhận trên phần mềm một cửa; - Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lệ phí (nếu có).	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			**32 giờ**